

Số: /QĐ-STNMT

Bình Phước, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận sáng kiến cơ sở đợt 1, 2, 3 năm 2024

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND ngày 03/4/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 21/6/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về quản lý hoạt động Sáng kiến trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 189/QĐ-STNMT ngày 21/11/2024 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thành lập Hội đồng Sáng kiến để xét, duyệt sáng kiến; công nhận hiệu quả và khả năng nhân rộng của sáng kiến cho công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2024 (đợt 1).

Căn cứ Quyết định số 190/QĐ-STNMT ngày 21/11/2024 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thành lập Hội đồng Sáng kiến để xét, duyệt sáng kiến; công nhận hiệu quả và khả năng nhân rộng của sáng kiến cho công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2024 (đợt 2).

Căn cứ Quyết định số 191/QĐ-STNMT ngày 21/11/2024 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thành lập Hội đồng Sáng kiến để xét, duyệt sáng kiến; công nhận hiệu quả và khả năng nhân rộng của sáng kiến cho công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2024 (đợt 3);

Căn cứ Biên bản họp ngày 28/11/2024 của Hội đồng Sáng kiến Sở Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận sáng kiến và cấp giấy chứng nhận sáng kiến cơ sở đợt 1, 2, 3 năm 2024 cho các tác giả và đồng tác giả, cụ thể như sau:

(Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Các ông (bà): Chánh Văn phòng, Thành viên Hội đồng Sáng kiến Sở Tài nguyên và Môi trường, Trưởng các phòng, Thủ trưởng các đơn vị có liên

quan và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Sở KH&CN;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**DANH SÁCH SÁNG KIẾN ĐƯỢC CÔNG NHẬN ĐỢT 1, 2,3 NĂM 2024
CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-STNMT ngày tháng năm 2024 của Sở TN&MT)

Stt	Tên sáng kiến	Tác giả, chức vụ, đơn vị công tác
1.	Ứng dụng công nghệ GIS tích hợp dữ liệu quy hoạch sử dụng đất và dữ liệu địa chính của thành phố Đồng Xoài để phục vụ công tác tra cứu quy hoạch sử dụng đất.	Lê Văn Ngọc – PGĐ.VPĐKĐĐ; Lê Thị Minh Nguyệt – PTP.CSDL< VPĐKĐĐ; Trần Đình Bảo – Nhân viên VPĐKĐĐ
2.	Phần mềm đánh giá xếp loại viên chức, người lao động	Nguyễn Thị Hoàng Trang- TP.HCTH, VPĐKĐĐ; Nguyễn Thị Thanh – Nhân viên VPĐKĐĐ; Nguyễn Văn Trung - Nhân viên VPĐKĐĐ.
3.	Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý danh sách các hồ sơ ngăn chặn, tạm dừng đăng ký biến động đất đai và quản lý hồ sơ đã ký GCN thuộc thẩm quyền Văn phòng Đăng ký đất đai	Trần Thị Ngọc Mai - Nhân viên VPĐKĐĐ
4.	Xây dựng bản đồ giá đất, tích hợp phần mềm Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn thành phố Đồng Xoài	Vũ Thị Mười – GD, CNVPĐKĐĐ TP.Đồng Xoài; Phạm Văn Tân – TBP. Đo đạc, CNVPĐKĐĐ TP.Đồng Xoài; Trần Viết Hưng – TBP.ĐK&cấp GCN, CNVPĐKĐĐ TP.Đồng Xoài.
5.	Một số giải pháp cung cấp nhanh thông tin quy hoạch sử dụng đất cho người dân tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Bù Đăng	Lê Đan Khánh – PGĐ CNVPĐKĐĐ, huyện Bù Đăng; Châu Anh Tuấn – TBP. TTLT, CNVPĐKĐĐ, huyện Bù Đăng;

6.	Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc giải quyết, cập nhật, chỉnh lý, lưu trữ và tra cứu hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	Lương Ngọc Dinh – GD, CNVPĐKĐĐ TX.Chơn Thành; Phạm Văn Nam - PGĐ, CNVPĐKĐĐ TX.Chơn Thành; Cao Thị Dung – TBP.HCTH, CNVPĐKĐĐ TX.Chơn Thành; Trần Văn Hiếu – Nhân viên, CNVPĐKĐĐ TX.Chơn Thành
7.	Quy chế hoạt động của Tổ hướng dẫn giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến công tác cấp GCNQSD đất thuộc thẩm quyền của VPĐKĐĐ	Nguyễn Thìn Bảy – GD.VPĐKĐĐ; Ngô Thành Công – PTP.HCTH, VPĐKĐĐ; Trần Thị Thanh Thảo – Nhân viên VPĐKĐĐ
8.	Phần mềm Quản lý đo đạc	Phạm Văn Liêm – PGĐ Sở; Nguyễn Thìn Bảy – GD.VPĐKĐĐ; Nguyễn Văn Trung - Nhân viên VPĐKĐĐ
9.	Xây dựng hệ thống website Quản lý báo cáo hệ thống Văn phòng Đăng ký đất đai	Nguyễn Thìn Bảy – GD.VPĐKĐĐ; Nguyễn Thị Hoàng Trang – TP.HCTH, VPĐKĐĐ; Chu Kim Thành - Nhân viên VPĐKĐĐ
10.	Xây dựng quy chế phối hợp trong Đăng ký, cấp GCNQSD đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho cá nhân thuộc thẩm quyền giải quyết của Văn phòng Đăng ký đất đai	Nguyễn Thìn Bảy – GD.VPĐKĐĐ;; Nguyễn Thanh Trí – TP.ĐK&cấp GCN, VPĐKĐĐ; Nguyễn Trung Trí - Nhân viên VPĐKĐĐ
11.	Sử dụng dung dịch muối NaCl 10% cho quy trình kiểm soát nhiệt độ trong phân tích tổng N đối với nền nước mặt	Nguyễn Thị Thuỷ - Nhân viên TTQT TN&MT; Võ Ngọc Quyền - Nhân viên TTQT TN&MT; Hoàng Thị Thuỷ Diệu - Nhân viên TTQT TN&MT;
12.	Nâng cao hiệu quả và an toàn thực hiện quan trắc khí thải định kỳ trong nghiệp vụ tư vấn, hỗ trợ Doanh nghiệp	Hoàng Thị Thuỷ Diệu - Nhân viên TTQT TN&MT; Nguyễn Thị Thuỷ - Nhân viên TTQT TN&MT; Lê Ngọc Tân - Nhân viên TTQT TN&MT